TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST.
Ngày 19/4/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Thanh Lâm.

Các Hội Thẩm nhân dân: Ông Kim Na Rinh.

Ông Huỳnh Văn Đương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Quãng Thanh Trung, là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa*:** Ông Đặng Văn Quốc, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2019/TLST- HS, ngày 21 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST- HS, ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với:

Bị cáo Võ Hoàng V, sinh năm 1984, nơi sinh tại Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Sửa điện tử; trình độ văn hóa 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Võ Văn Đ, sinh năm 1949 và bà Trần Thị S, sinh năm 1949; có vợ tên Phan Hương H, sinh năm 1988 và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2012. Tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân có án tích 01 lần, ngày 13/8/2002 bị Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang tuyên phạt 04 năm tù giam về tội "Cướp giật tài sản" bị cáo đã chấp hành xong. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/01/2019, đến ngày 30/01/2019 chuyển tạm giam đến nay, bị cáo có mặt.

Người làm chứng:

Bà Trần Thị S, sinh năm 1949. Có mặt.

Anh Trần Văn T, sinh năm 1985. Vắng mặt không có lý do.

Cùng địa chỉ: Khóm 2, thị trấn M, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

Chị Võ Thị Hồng D, sinh năm 1978. Địa chỉ: Ấp B, xã M, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Vắng mặt không có lý do.

Vật chứng cần đưa ra xem xét tại phiên tòa gồm:

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 58/KLGĐ-PC09, ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thành T và người chứng kiến Nguyễn Văn M, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- Một bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Một ống hút màu trắng, có sọc đỏ, kính thước 20 x 0,5 cm có đoạn co giãn; một ống thủy tinh trong suốt, kính thước 19 x 0,5 cm; 01 chai nhựa trong suốt, kính thước 10 x 18 cm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 12 năm 2018, Võ Hoàng V có quen biết người bạn tên B tại một nhà trọ ở quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và mua ma túy đá tổng hợp của người này số lượng khoảng 13 gam đến 15 gam với giá 6.000.000 đồng. Sau đó Võ Hoàng V mang số ma túy mua được đem về nhà tại ấp B, xã M, huyện C chia ra làm hai túi, túi nhỏ cất trong phòng để sử dụng, túi lớn để trong túi giấy màu trắng có quấn keo màu đen cất giấu ở hàng rào nhà của mình.

Võ Hoàng V đã sử dụng ma túy cùng với bạn gái tên Nguyễn Thị Thanh T, ở tỉnh Lâm Đồng được 01 lần và mỗi ngày V sử dụng ma túy từ 01 đến 02 lần. Ngoài ra V còn sử dụng ma túy với anh Trần Văn T được 02 lần và anh T có đưa tiền cho V 200.000 đồng nhưng V không lấy. Khi sử dụng hết số ma túy để trong phòng, V lấy túi ma túy để ngoài hàng rào chia thành hai túi nhỏ và để trong rỗ đựng đồ điện tử đặt trên kệ tại khu vực sửa điện tử trước cửa nhà.

Khoảng 09 giờ ngày 27/01/2019 Võ Hoàng V có biểu hiện ngáo đá, cầm hung khí dọa đánh người khác gây thương tích nên Công an huyện C kết hợp Công an xã M đến hiện trường, qua kiểm tra khu vực sửa điện tử trước cửa nhà của V thì phát hiện tại vị trí bên trong rỗ đựng đồ điện tử đặt trên kệ có một túi giấy màu trắng bên ngoài có quấn băng keo màu đen bên trong có 02 túi nylon trong suốt có chứa nhiều tinh thể màu trắng nghi là ma túy tổng hợp. Công an huyện C tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, quản lý tang vật có liên quan.

Căn cứ Kết luận giám định số 58/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon, có viền màu đỏ, có kích thước 12 x 8 cm trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,2801 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon, có kích thước 4 x 3,5 cm trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,3846 gam, loại Methamphetamine.

- Tổng khối lượng 02 mẫu giám định trên là 12,6647 gam.

Ngày 30/01/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với bị can đến nay.

Trong quá trình điều tra, xác minh lời khai bị can, phù hợp với những người có liên quan đến vụ án và diễn biến sự việc phạm tội mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Đối với người tên B (*không rõ họ tên*) ở quận H, Thành phố Hồ Chí Minh và chị Nguyễn Thị Thanh T ngụ tỉnh Lâm Đồng, bị can không biết địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện C không làm việc được, khi làm việc được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSCN, ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định truy tố bị can Võ Hoàng V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Võ Hoàng V khai nhận: Vào khoảng 09 giờ ngày 27/01/2019 bị cáo có biểu hiện ngáo đá cầm hung khí dọa đánh người khác gây thương tích nên Công an huyện C kết hợp Công an xã M đến nhà bị cáo ngụ ấp B, xã M, huyện C để giải quyết vụ việc, thì phát hiện bị cáo có tàng trữ trái phép chất ma túy, Công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng. Kết quả giám định mẫu tinh thể màu trắng ở trong 02 túi nylon kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng là ma túy đá tổng hợp loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 12,6647 gam.

Các biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung bị cáo khai là tự nguyện, đúng sự thật, không ai ép buộc, bị cáo thống nhất nội dung bản Cáo trạng, không có ý kiến bổ sung hay khiếu nại gì về nội dung bản Cáo trạng, mà hoàn toàn thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên ông Đặng Văn Quốc đại diện cho Viện kiểm sát nhân dân huyện C vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, Điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Võ Hoàng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo từ 05 đến 06 năm tù. Ngoài ra Kiểm sát viên còn đề nghị xử lý vật chứng và xem xét cho bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Võ Hoàng V nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận vào khoảng 09 giờ ngày 27/01/2019 bị cáo có tàng trữ trái phép chất ma túy tại nhà bị cáo thì bị lực lượng Công an huyện C bắt quả tang cùng vật chứng, bị cáo có tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi và quyết định tố tụng: Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định bị cáo có tội: Tại phiên toà bị cáo Võ Hoàng V khai nhận vào khoảng 09 giờ ngày 27/01/2019 bị cáo có biểu hiện ngáo đá cầm hung khí dọa đánh người khác gây thương tích nên Công an huyện C kết hợp Công an xã M đến nhà bị cáo ngụ ấp B, xã M, huyện C để giải quyết vụ việc, thì phát hiện bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị lực lượng Công an huyện C bắt quả tang cùng vật chứng.

Căn cứ Kết luận giám định số 58/KLGĐ-PC09 ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon, có viền màu đỏ, có kích thước 12 x 8 cm trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 9,2801 gam, loại Methamphetamine.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nylon, có kích thước 4 x 3,5 cm trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,3846 gam, loại Methamphetamine.

- Tổng khối lượng 02 mẫu giám định trên là 12,6647 gam.

Từ đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Hoàng V đã phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Xét bản Cáo trạng số: 11/CT-VKSCN, ngày 20/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt nêu trên là hoàn hoàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] - Tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

- Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương, xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về ma túy, bị cáo nhận thức và biết được ma túy là chất độc hại, chất gây nghiện, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người đồng thời phát sinh nhiều loại tội phạm khác, do đó mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc.

- Bị cáo biết rõ những tác hại trực tiếp do ma túy gây ra đối với bản thân bị cáo, gia đình và xã hội, do bị cáo nghiện ma túy, nên bị cáo đã mua ma túy về để tàng trữ, mục đích để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, từ đó đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội.

- Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo diễn ra một cách công khai, bị cáo biết tàng trữ ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc, nhưng bị cáo vẫn thực hiện, từ đó cho thấy bị cáo đã bất chấp, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng trực tiếp đến công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay, bị cáo tàng trữ ma túy với số lượng tổng cộng là 12,6647 gam, đây là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự. Mặt khác nhân thân của bị cáo có án tích, do đó cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tù nhất định, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài, nhằm giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]- Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5]- Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, người thân của bị cáo có công với cách mạng. Xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự sẽ được áp dụng khi quyết định hình phạt.

[6]- Về vật chứng và xử lý vật chứng: Xét thấy một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 58/KLGĐ-PC09, ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thành T và người chứng kiến Nguyễn Văn M, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long. Đây là chất ma túy, cấm lưu hành. Một ống hút màu trắng, có sọc đỏ, kính thước 20 x 0,5 cm có đoạn co giãn; một ống thủy tinh trong suốt, kính thước 19 x 0,5 cm; 01 chai nhựa trong suốt, kính thước 10 x 18 cm, bị cáo đã dùng bộ dụng cụ này để sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an lập biên bản bị thu giữ khi bắt quả tang. Hội đồng xét xử quyết định tuyên tịch thu tiêu hủy.

[7]- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Võ Hoàng V nộp 200.000 đồng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng V phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng V 05 (năm) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 27 tháng 01 năm 2019.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- Một gói niêm phong mẫu vật hoàn trả số 58/KLGĐ-PC09, ngày 28/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Thành T và người chứng kiến Nguyễn Văn M, có đóng dấu hình tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long.

- Một bộ dụng cụ để sử dụng trái phép chất ma túy gồm: Một ống hút màu trắng, có sọc đỏ, kính thước 20 x 0,5 cm có đoạn co giãn; một ống thủy tinh trong suốt, kính thước 19 x 0,5 cm; 01 chai nhựa trong suốt, kính thước 10 x 18 cm.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Võ Hoàng V nộp 200.000 đồng án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06; Điều 07 và Điều 09 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lý Thanh Lâm